

Số: 66/QĐ-YHCT

Lâm Đồng, ngày 01 tháng 4 năm 2024

## QUYẾT ĐỊNH

### “V/v ban hành quy định hoạt động dịch vụ xã hội hóa y tế”

#### GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN YHCT PHẠM NGỌC THẠCH LÂM ĐỒNG

- Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017;
- Nghị định 151/2017/NĐ-CP, ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;
- Nghị định số 43/2006/NĐ-CP, ngày 25/04/2006 của Chính phủ về việc quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm đối với các đơn vị sự nghiệp công lập;
- Thông tư 144/2017/TT-BYT, ngày 29/12/2017 của Bộ Trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP, ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng tài sản công;
- Nghị định 177/2013/NĐ-CP, ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật giá;
- Quyết định số 688/QĐ-UBND, ngày 13 tháng 4 năm 2020 và Quyết định số 2987/QĐ-UBND, ngày 28 tháng 12 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm đồng về việc phê duyệt bổ sung danh mục tài sản công sử dụng vào mục đích kinh doanh, cho thuê của các cơ sở y tế công lập trực thuộc Sở Y tế;
- Quyết định số 102,103/QĐ-YHCT, ngày 16/8/2023 của Giám đốc Bệnh viện YHCT Phạm Ngọc Thạch Lâm Đồng về việc phê duyệt Đề án sử dụng tài sản công và phương án giá vào mục đích kinh doanh dịch vụ, cho thuê và Quyết định số 107/QĐ-YHCT, ngày 28/8/2023 về việc phê duyệt Đề án sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh cung cấp dịch vụ chẩn đoán hình ảnh và phương án giá dịch vụ tại Bệnh viện YHCT Phạm Ngọc Thạch”.
- Căn cứ Biên bản họp Ban điều hành dịch vụ (mở rộng) ngày 23/3/2024.
- Theo đề nghị của Ban điều hành dịch vụ xã hội hóa.

## QUYẾT ĐỊNH

**Điều 1:** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định hoạt động xã hội hóa y tế Bệnh viện YHCT Phạm Ngọc Thạch Lâm Đồng.

**Điều 2:** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 4 năm 2024.

**Điều 3:** Các khoa, phòng và toàn thể CBVC Bệnh viện căn cứ quyết định thi hành./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, TCKT.

**GIÁM ĐỐC**

**Phạm Thanh Liêm**

## QUY ĐỊNH HOẠT ĐỘNG DỊCH VỤ XÃ HỘI HÓA Y TẾ

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 66/QĐ-YHCT, ngày 01/4/2024 của Giám đốc Bệnh viện YHCT Phạm Ngọc Thạch Lâm Đồng)

### I. CĂN CỨ PHÁP LÝ:

- Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017;
- Nghị định 151/2017/NĐ-CP, ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;
- Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP, ngày 21/6/2021 của Chính phủ về việc quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;
- Căn cứ Thông tư số 56/2022/TT-BTC, ngày 16/09/2022 của Bộ Trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;
- Thông tư 144/2017/TT-BYT, ngày 29/12/2017 của Bộ Trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP, ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng tài sản công;
- Nghị định 177/2013/NĐ-CP, ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật giá;
- Quyết định số 688/QĐ-UBND, ngày 13 tháng 4 năm 2020 và Quyết định số 2987/QĐ-UBND, ngày 28 tháng 12 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm đồng về việc phê duyệt bổ sung danh mục tài sản công sử dụng vào mục đích kinh doanh, cho thuê của các cơ sở y tế công lập trực thuộc Sở Y tế;
- Quyết định số 102,103/QĐ-YHCT, ngày 16/8/2023 của Giám đốc Bệnh viện YHCT Phạm Ngọc Thạch Lâm Đồng về việc phê duyệt Đề án sử dụng sử dụng tài sản công và phương án giá vào mục đích kinh doanh dịch vụ, cho thuê và Quyết định số 107/QĐ-YHCT, ngày 28/8/2023 về việc phê duyệt Đề án sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh cung cấp dịch vụ chẩn đoán hình ảnh và phương án giá dịch vụ tại Bệnh viện YHCT Phạm Ngọc Thạch”.

### II. PHÂN THU:

Thực hiện thu theo Quyết định số 208/QĐ-YHCT, ngày 30/6/ 2020 và Quyết định số 425/QĐ-YHCT, ngày 30/12/2020 của Giám đốc Bệnh viện YHCT Phạm Ngọc Thạch Lâm đồng về việc ban hành giá dịch vụ theo yêu cầu tại Bệnh viện YHCT Phạm Ngọc Thạch Lâm Đồng.

### III. PHẦN CHI:

#### 1. Dịch vụ khám chữa bệnh theo yêu cầu:

Gồm các dịch vụ sau: khám bệnh theo yêu cầu, phòng điều trị theo yêu cầu, thủ thuật phẫu thuật theo yêu cầu, cận lâm sàng theo yêu cầu, khám quản lý sức khỏe.

a. *Nộp thuế TNDN*: 2% doanh thu.

b. *Vật tư y tế*:

- Khám bệnh + Thủ thuật + Phẫu thuật: 5% doanh thu (Riêng TT Điện châm: 10%; Cây chỉ : 23%) + vật tư y tế đặc thù theo thực tế phát sinh.

- Cận lâm sàng + chẩn đoán hình ảnh: 5% doanh thu + vật tư y tế theo thực tế phát sinh.

c. *Điện nước, văn phòng phẩm, trang phục y tế, xử lý chất thải, vệ sinh môi trường*: 5% doanh thu.

d. *Duy tu, bảo dưỡng thiết bị, mua thay thế công cụ, dụng cụ*: 5% doanh thu.

e. *Khấu hao tài sản*: Theo thông tư 23/2023/TT-BTC về khấu hao tài sản cố định.

f. *Sửa chữa trang thiết bị, tài sản, trích kinh phí đảng* (dự toán được phê duyệt hàng năm) ... : theo thực tế phát sinh.

g. *Công bộ phận trực tiếp*: 36% (sau khi trừ các mục a,b,c,d,e,f như trên)

Riêng: Dịch vụ VLTL+XBBH: 60% ; Truyền dịch, Cây chỉ: 40%; khoa Khám: 70% (sau khi trừ các mục a,b,c,d,e,f như trên)

h. *Công bộ phận gián tiếp*: 16% (sau khi trừ các mục a,b,c,d,e,f như trên)

i. *Tiền thuê đất theo quy định*.

#### 2. Dịch vụ kinh doanh vốn huy động từ CBVC Bệnh viện cung cấp dịch vụ

a. *Nộp thuế TNDN*: 2% doanh thu.

b. *Vật tư y tế*: 5% + vật tư y tế theo thực tế phát sinh.

c. *Điện nước, văn phòng phẩm, trang phục y tế, xử lý chất thải, vệ sinh môi trường*: 5% doanh thu.

d. *Duy tu, bảo dưỡng thiết bị, mua thay thế công cụ, dụng cụ*: theo thực tế phát sinh.

e. *Sửa chữa trang thiết bị, tài sản, trích kinh phí đảng* (dự toán được phê duyệt hàng năm) ... : theo thực tế phát sinh.

f. *Khấu hao tài sản nhà nước*:

- Máy siêu âm:	122.000đ/tháng
- Máy loăng xương:	31.000đ/tháng
- Máy sinh hóa:	92.000đ/tháng
- Máy điều trị trĩ tổng hợp:	153.000đ/tháng
- Máy kéo dẫn cột sống:	61.000đ/tháng

- Dụng cụ tập VLTL:	122.000đ/tháng
- Máy Laser Co2 siêu xung:	61.000đ/tháng
- Máy sắc thuốc đóng gói:	245.000đ/tháng
- Máy đo điện não đồ:	31.000đ/tháng
- Máy siêu âm điều trị:	31.000đ/tháng
- Máy nén ép trị liệu:	61.000đ/tháng

g. Công bộ phận trực tiếp: tỷ lệ phần trăm sau khi trừ các mục a,b,c,d,e,f như trên

- Máy siêu âm:	23%
- Máy loãng xương:	16%
- Máy sinh hóa:	20%
- Máy điều trị trĩ tổng hợp:	24%
- Máy kéo dẫn cột sống:	19%
- Dụng cụ tập VLTL:	19%
- Máy Laser Co2 siêu xung:	32%
- Máy sắc thuốc đóng gói:	45%
- Máy đo điện não đồ:	20%
- Máy siêu âm điều trị:	19%
- Máy nén ép trị liệu:	19%

h. Công bộ phận gián tiếp: 12% sau khi trừ các mục a,b,c,d,e,f như trên

i. Chi lãi vốn góp cho cổ đông: 20% sau khi trừ các mục a,b,c,d,e,f như trên

Riêng Máy Đo điện não, Máy Siêu âm điều trị, nén ép trị liệu: 60% (sau khi trừ các mục a,b,c,d,e,f như trên) do các máy được đầu tư năm 2017 và 2019 nên chưa thu hồi vốn.

j. Tiền thuê đất theo quy định.

### **3. Dịch vụ hợp đồng khám quản lý sức khỏe:**

a. *Nộp thuế TNDN*: 2% doanh thu

b. *Vật tư y tế*:

- Khám bệnh + Thủ thuật: 5% doanh thu + vật tư y tế theo thực tế phát sinh.

- Cận lâm sàng (Xét nghiệm, X quang, nội soi,..): 5% + vật tư y tế theo thực tế phát sinh.

c. *Điện nước, văn phòng phẩm, trang phục y tế, xử lý chất thải, vệ sinh môi trường*: 5% doanh thu.

d. *Duy tu, bảo dưỡng thiết bị, mua thay thế công cụ, dụng cụ*: 5% doanh thu.

e. *Khấu hao tài sản*: Theo thông tư 23/2023/TT-BTC về khấu hao tài sản cố định.

Các loại dịch vụ không xác định được tài sản sử dụng cụ thể thì mức trích khấu hao bằng 5% doanh thu.

*f. Sửa chữa trang thiết bị, tài sản, trích kinh phí đảng* (dự toán được phê duyệt hàng năm) ... : theo thực tế phát sinh.

*g. Công bộ phận trực tiếp:* 30% (sau khi trừ các mục a,b,c,d,e,f như trên)

Riêng dịch vụ Khám bệnh: 100% (sau khi trừ các mục a,b,c,d,e,f như trên)

*h. Công bộ phận gián tiếp:* 18%.

*i. Tiền thuê đất theo quy định.*

#### **4. Dịch vụ khám chữa bệnh theo yêu cầu Thứ 7, Chủ nhật:**

Gồm các dịch vụ sau: khám bệnh theo yêu cầu, thủ thuật phẫu thuật theo yêu cầu, cận lâm sàng theo yêu cầu.

*a. Nộp thuế TNDN:* 2% doanh thu.

*b. Vật tư y tế:*

- Khám bệnh + Thủ thuật: 5% doanh thu (Riêng TT Điện châm:10%; Cây chỉ : 23%) + vật tư y tế theo thực tế phát sinh.

- Cận lâm sàng (Xét nghiệm, Xquang, nội soi,...): 5% + vật tư y tế theo thực tế phát sinh.

*c. Điện nước, văn phòng phẩm, trang phục y tế, xử lý chất thải, vệ sinh môi trường:* 5% doanh thu.

*d. Duy tu, bảo dưỡng thiết bị, mua thay thế công cụ, dụng cụ:* 5% doanh thu.

*e. Khấu hao tài sản:* Theo thông tư 23/2023/TT-BTC về khấu hao tài sản cố định.

*f. Sửa chữa trang thiết bị, tài sản, trích kinh phí đảng* (dự toán được phê duyệt hàng năm)... theo thực tế phát sinh.

*g. Công bộ phận trực tiếp:*

- Ngoại trú: 100% (sau khi trừ các mục a,b,c,d,e,f như trên) dựa trên bảng chấm công CBVC của các khoa, phòng; trường hợp không đủ 120.000đ/ngày/công thì cân đối trích bổ sung từ chi phí khám chữa bệnh theo yêu cầu.

- Nội trú, ngoại trú (châm cứu, cây chỉ khoa Khám): 70% (sau khi trừ các mục a,b,c,d,e,f như trên).

- Bộ phận sắc thuốc: 150.000 đ/ngày.

*i. Tiền thuê đất theo quy định.*

#### **5. Dịch vụ trích sao hồ sơ bệnh án,...**

*a. Nộp thuế:* 2% doanh thu.

*b. Khấu hao tài sản:* 5% doanh thu.

*c. Văn phòng phẩm, vật tư và các chi phí hậu cần khác (nếu có).*

*d. Tiền thuê đất theo quy định.*

*e. Công bộ phận trực tiếp:* 100% (sau khi trừ các mục a,b,c,d như trên).

## **6. Dịch vụ khác:**

### **6.1. Thuê mặt bằng căn tin, giữ xe**

*a. Nộp thuế:* Thuế TNDN 5% doanh thu, thuế GTGT 5% doanh thu.

*b. Điện, nước và chi phí hậu cần khác theo thực tế phát sinh.*

*c. Khấu hao tài sản:*

- Tỷ lệ trích khấu hao dịch vụ cho thuê mặt bằng căn tin: 5% doanh thu.

- Tỷ lệ trích khấu hao dịch vụ cho thuê mặt bằng giữ xe: 12% doanh thu.

*d. Tiền thuê đất theo quy định.*

**6.2.** Công tác bảo chế, cung ứng thuốc YHCT do nhu cầu người bệnh nội trú tăng, nhân lực giảm (nghỉ hưu) nên đề xuất triển khai làm dịch vụ vào các ngày thứ 7 và chủ nhật (khoa Dược): 35.000.000 đồng /tháng.

### **\* Phương án chi công cho người lao động tham gia hoạt động dịch vụ xã hội hóa y tế:**

Chi theo phương án các khoa, phòng tự xây dựng trên cơ sở chăm công thực tế và đánh giá hiệu quả hoàn thành công việc của CBVC tại khoa, phòng mình.

Những CBVC vừa tham gia hoạt động dịch vụ xã hội hóa tại khối trực tiếp vừa tham gia thực hiện công tác chuyên môn của khối gián tiếp thì chỉ được hưởng mức bằng 0,5 lần mức công của mỗi khối.

## **III. CHÊNH LỆCH THU CHI:**

Sau khi trừ các khoản chi phí tại Mục II thì khoản thu còn lại được thực hiện theo trình tự sau:

1. Trích 40% cải cách lương theo quy định của Nhà nước.
2. Bổ sung quỹ cơ quan theo quy chế chi tiêu nội bộ của Bệnh viện.
3. Bổ sung vào nguồn kinh phí hoạt động của đơn vị./.